

Bản án số: 05/2024/HNGĐ - ST
Ngày 01 tháng 02 năm 2024
V/v: “*Tranh chấp hôn nhân và
gia đình về ly hôn, nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TX, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ H;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lê Văn B;
2. Bà: Lê Thị H;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Á – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TX tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị V - Kiểm sát viên;

Ngày 01 tháng 02 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TX. Tòa án nhân dân huyện TX đã đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 178/2023/TLST – HNGĐ, ngày 31/10/2023 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn, nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST – HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02 ngày 18/01/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Lò Thị Ó – sinh năm 1990 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn Thành Thắng, xã Luận Thành, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Hà Văn H – sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Thành Thắng, xã Luận Thành, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2023 của chị Lò Thị Ó là nguyên đơn và các bản tự khai của đương sự, các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

* *Về hôn nhân:* Nguyên đơn Lò Thị Ó và bị đơn Hà Văn H kết hôn với nhau vào năm 2008, trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, tự do tìm hiểu, thật sự yêu thương nhau và không bị ai ép buộc được hai bên 2 gia đình đồng ý, tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện NX vào ngày 03/11/2008. Sau khi lấy nhau về vợ chồng chung sống hạnh phúc, năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn tình cảm vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm, suy nghĩ, cách sống của mỗi người là khác nhau, không thông cảm cho nhau nên không tìm thấy

sự hòa hợp trong đời sống vợ chồng; nguyên đơn cho rằng bị đơn Hà Văn H sống không có trách nhiệm với gia đình, không chăm lo làm ăn, hay chơi bời, rượu chè chửi bới xúc phạm vợ, con. Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng đã được chính quyền địa phương nhiều lần đứng ra dàn xếp, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được.

Trước tình trạng mâu thuẫn tình cảm vợ chồng như vậy, hiện nay chị Ó nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Vì vậy nguyên đơn Lò Thị Ó đề nghị Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa giải quyết cho chị được ly hôn với bị đơn Hà Văn H.

**Về con cái:* Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung, tên cháu là Hà Thị Bình U — sinh ngày 01/02/2010 và Hà Thị Bình N – sinh ngày 08/5/2016, hiện nay các cháu U, N đang ở với chị Ó và anh H. Nguyên đơn Lò Thị Ó đề nghị Tòa án giao cả 02 cháu cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu U, N đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

**Về tài sản và công nợ:* Tài sản chung, tài sản riêng và công nợ vợ chồng thỏa thuận tự giải quyết nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn Hà Văn H tại các bản tự khai ngày 05, 07/12/2023 và biên bản hòa giải ngày 07/12/2023 và các tài liệu trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Hà Văn H trình bày:

* Về hôn nhân: Bị đơn Hà Văn H thừa nhận như nội dung như chị Ó trình bày, nguyên nhân là tính tình vợ chồng không hợp, quan điểm sống và suy nghĩ của mỗi người là khác nhau nên không tìm được tiếng nói chung trong đời sống vợ chồng, bản thân anh cũng hay uống rượu, không kìm chế được nên nhiều lúc vợ chồng xảy ra cãi cọ; bị đơn cũng cho rằng nguyên đơn không quan tâm đến gia đình, anh đã nhiều lần góp ý nhưng nguyên đơn không thay đổi. Hiện nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, có thể hàn gắn được và mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nên anh không đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

**Về con cái:* Bị đơn thừa nhận vợ chồng có 02 con chung, tên cháu là Hà Thị Bình U – sinh ngày 01/02/2010 và Hà Thị Bình N – sinh ngày 08/5/2016 như nguyên đơn trình bày, hiện nay cháu U, N đang ở với vợ chồng tại thôn Thành Thắng, xã Luận Thành, huyện TX. Do không đồng ý ly hôn nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết vấn đề con chung; Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu cả 02 cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và anh đề nghị chị Ó cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

**Về tài sản và công nợ:* bị đơn Hà Văn H nhất trí với ý kiến của nguyên đơn về vấn đề này.

Tại Biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn tình cảm vợ chồng ngày 18/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện TX, UBND xã Luận Thành, huyện TX đã xác nhận: Mâu thuẫn tình cảm vợ chồng anh Hà Văn H và chị Lò Thị Ó chính quyền địa phương có biết, trong quá trình sinh sống tại địa phương vợ chồng

anh Hòa, chị Ó nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, những lần mâu thuẫn chị Ó có báo cáo với thôn bản và Ban Công an xã can thiệp, hòa giải. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện TX căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

*Ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện TX tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không có thiếu sót vi phạm gì. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do. Việc ra bản án vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51,56,57,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình 2014; Khoản 2 Điều 21, Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Điều 235, Điều 271, 273,278 BLTTDS 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lò Thị Ó; Về hôn nhân: xử cho nguyên đơn Lò Thị Ó được ly hôn với bị đơn Hà Văn H; Về con cái: giao các cháu Hà Thị Bình U, Hà Thị Bình N cho nguyên đơn Lò Thị Ó chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, bị đơn đơn Hà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản và công nợ: các đương sự không yêu cầu nên đề nghị HĐXX không xem xét. Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Lò Thị Ó khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn, nuôi con với anh Hà Văn H. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2.Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn Hà Văn H có nơi cư trú tại thôn Thành Thắng, xã Luận Thành, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện TX, tỉnh Thanh Hóa có thẩm quyền giải quyết vụ án.

1.3.Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn Hà Văn H đã được Tòa án niêm yết công khai quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không có lý do. Xét

thấy sự vắng mặt của bị đơn không thuộc trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

2.1 Về hôn nhân: Nguyên đơn Lò Thị Ó và Hà Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 03/11/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện NX, tỉnh Thanh Hóa, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2013 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau, không thông cảm cho nhau dẫn đến cãi cọ, xô sát nhau. Nguyên đơn xin ly hôn, bị đơn không đồng ý vì bị đơn cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên vẫn có thể hàn gắn được. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy về hôn nhân giữa nguyên đơn Lò Thị Ó và bị đơn Hà Văn H đời sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài. Vì vậy nên chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn Lò Thị Ó là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

2.2. Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung, tên cháu là Hà Thị Bình U – sinh ngày 01/02/2010 và Hà Thị Bình N – sinh ngày 08/5/2016 như nguyên đơn trình bày. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay cả nguyên đơn Lò Thị Ó và bị đơn Hà Văn H đều đề nghị được nuôi con. Xét điều kiện nuôi con của cả nguyên đơn và bị đơn thì thấy, nguyên đơn có thu nhập ổn định hàng tháng từ 7.000.000đ đến 9.000.000đ và có nơi cư trú ổn định, bị đơn không có công việc và thu nhập ổn định; Để đảm bảo các điều kiện phát triển bình thường của trẻ em, do các cháu U, N đang còn nhỏ, tâm sinh lý phát triển chưa hoàn thiện, lại là con gái nên cần sự quan tâm, gần gũi chăm sóc từ người mẹ, theo nguyện vọng của các cháu U, N là muốn tiếp tục được ở cùng với chị Ó, vì vậy giao cả 02 cháu Hà Thị Bình U và Hà Thị Bình N cho chị Ó trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Bị đơn Hà Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công nợ: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Nguyên đơn Lò Thị Ó phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51,56,57,81,82,83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 2 Điều 21, Khoản 1 Điều 28, Điều 147; Điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, 273 và 278 BLTTDS 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

1. Về hôn nhân:

Xử: Cho nguyên đơn Lò Thị Ó được ly hôn với bị đơn Hà Văn H

2. Về con cái:

Giao các cháu Hà Thị Bình U và Hà Thị Bình N cho nguyên đơn Lò Thị Ó trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 02/2024 cho đến khi các cháu Bình U, Bình N đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bị đơn Hà Văn H không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

3. Về tài sản, công nợ: Các đương sự tự thỏa thuận với nhau, không đề nghị Tòa án giải quyết.

4. Về án phí và các vấn đề khác: Nguyên đơn Lò Thị Ó phải nộp **300.000đ** (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự - HNGĐ sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/ 0002437, ngày 31/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Nguyên đơn Lò Thị Ó đã thi hành xong về phần án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện TX;
- Chi cục THADS huyện TX;
- Ban Tư pháp xã Xuân Hòa
Huyện Như Xuân, Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Sỹ H